

Số: 3278/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải số hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐCP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2629/TTr-SVHTTDL ngày 13/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải số hóa đối với thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể Thao và Du lịch (Chi tiết, có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường thị trấn có trách nhiệm số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết đối với thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông đảm bảo các giải pháp kỹ thuật để Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được vận hành thông suốt, cấp mã kết quả số hóa theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Lưu: VT, TTPVHCC (01b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
PHẢI SỐ HÓA THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
I	LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA				
1.	1.003835.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	1. Đơn đề nghị thẩm định và làm thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; 2. Hồ sơ hiện vật, gồm: + Bản thuyết minh hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia, trong đó phải trình bày rõ đặc điểm của hiện vật theo các tiêu chí quy định tại khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa; + Ảnh: 01 ảnh tổng thể và 01 ảnh đặc tả chi tiết (ảnh màu, từ cỡ 9cm x 12cm trở lên), chú thích đầy đủ, đảm bảo thể hiện các đặc trưng cơ bản của hiện vật. Khuyến khích gửi kèm theo ảnh lưu trữ trên các phương tiện kỹ thuật số;	Biên bản họp hội đồng.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<ul style="list-style-type: none"> + Bản ghi âm, ghi hình (nếu có) phải có âm thanh, hình ảnh rõ nét thể hiện sự độc đáo của hiện vật (ghi trên băng hoặc đĩa); + Bản dịch đối với những hiện vật là sách, tài liệu chữ cổ hoặc hiện vật có hoa văn trang trí, có chữ viết thể hiện trên hiện vật; + Tài liệu khác liên quan đến hiện vật (nếu có) gồm: Bài viết về hiện vật; xác nhận của nhân chứng đối với các hiện vật có giá trị lịch sử; giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia. 		
2.	1.003646.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị công nhận bảo vật quốc gia; 2. Hồ sơ hiện vật, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Bản thuyết minh hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia, trong đó phải trình bày rõ đặc điểm của hiện vật theo các tiêu chí quy định tại khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ 	Biên bản họp hội đồng	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>sung một số điều của Luật di sản văn hóa;</p> <p>+ Ảnh: 01 ảnh tổng thể và 01 ảnh đặc tả chi tiết (ảnh màu, từ cỡ 9cm x 12cm trở lên), chú thích đầy đủ, đảm bảo thể hiện các đặc trưng cơ bản của hiện vật. Khuyến khích gửi kèm theo ảnh lưu trữ trên các phương tiện kỹ thuật số;</p> <p>+ Bản ghi âm, ghi hình (nếu có) phải có âm thanh, hình ảnh rõ nét thể hiện sự độc đáo của hiện vật (ghi trên băng hoặc đĩa);</p> <p>+ Bản dịch đối với những hiện vật là sách, tài liệu chữ cổ hoặc hiện vật có hoa văn trang trí, có chữ viết thể hiện trên hiện vật;</p> <p>+ Tài liệu khác liên quan đến hiện vật (nếu có) gồm: Bài viết về hiện vật; xác nhận của nhân chứng đối với các hiện vật có giá trị lịch sử; giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 13/2010/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định trình tự, thủ tục đề nghị công nhận bảo vật quốc gia.</p>		

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
3.	2.001641.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	<p>1. Đơn đề nghị;</p> <p>2. Bản chính Giấy chứng nhận hành nghề đã được cấp đối với trường hợp bổ sung nội dung hành nghề hoặc Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử dụng, bị hỏng;</p> <p>Trường hợp bổ sung nội dung hành nghề đã được ghi nhận trong Giấy chứng nhận hành nghề đã cấp, phải gửi kèm theo hồ sơ Danh sách người được cấp Chứng chỉ hành nghề.</p>		Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.
4.	2.001631.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	Đơn đề nghị đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.		Giấy chứng nhận đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia cho chủ sở hữu di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.
5.	2.001613.000.00.00.H23	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập.	<p>1. Đơn đề nghị xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập;</p> <p>2. Đề án hoạt động bảo tàng.</p>		Văn bản xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập.
6.	2.001591.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp.	1. Văn bản đề nghị cấp phép khai quật khẩn cấp của tổ chức chủ trì thăm dò, khai quật khảo cổ;		Giấy phép khai quật khẩn cấp

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Sơ đồ tỉ lệ 1:500, thể hiện rõ vị trí, diện tích địa điểm khảo cổ cần khai quật khẩn cấp; 3. Văn bản đề nghị cấp phép thăm dò, khai quật khảo cổ của tổ chức phối hợp khai quật khẩn cấp (nếu có).		
7.	1.003901.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	1. Đơn đề nghị; 2. Danh sách người được cấp Chứng chỉ hành nghề.		Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.
8.	1.003838.000.00.00.H23	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể; 2. Đề án nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể.		Giấy phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương.
9.	1.003793.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập; 2. Văn bản xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương		Giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập.
10.	1.003738.000.00.00.H23	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	1. Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.		Chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
11.	1.002003.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	1. Đơn đề nghị;		Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Bản chính Chứng chỉ hành nghề đã được cấp đối với trường hợp bổ sung nội dung hành nghề hoặc Chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng, bị hỏng.		
12.	1.001822.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	Đơn đề nghị.		Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.
13.	1.001123.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.	1. Đơn đề nghị; 2. Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật đã được cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị hỏng hoặc có sự thay đổi thông tin.		Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.
14.	1.001106.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.	1. Đơn đề nghị; 2. Danh sách kèm theo lý lịch khoa học. 3. Danh mục trang thiết bị, phương tiện để thực hiện giám định.		Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.
II	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG MUA BÁN QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA				
15.	1.003560.000.00.00.H23	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu.	1. Đơn đề nghị nhập khẩu sản phẩm; 2. Bản mô tả nội dung, hình ảnh, cách thức vận hành/sử dụng, chủng loại, số lượng, tính năng của từng loại hàng hóa và các thông tin liên quan khác đến sản phẩm nhập khẩu (nếu có).		Công văn Phê duyệt sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu
III	LĨNH VỰC ĐIỆN ẢNH				

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
16.	1.011454.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép phân loại phim (thẩm quyền của ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị cấp Giấy phép phân loại phim theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định. 2. Bản phim hoàn chỉnh; 3. Bản thuyết minh phim bằng tiếng Việt đối với phim nước ngoài. 		Giấy phép phân loại phim
IV	LĨNH VỰC HỢP TÁC QUỐC TẾ				
17.	1.006412.H23	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị thành lập chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; 2. Báo cáo kết quả hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép đến thời điểm đề nghị thành lập chi nhánh. 		Giấy chứng nhận
18.	1.001091.H23	Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị thành lập chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; 2. Báo cáo kết quả hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép đến thời điểm đề nghị thành lập chi nhánh; 		Giấy chứng nhận
19.	1.001082.H23	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị thành lập chi nhánh của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam; 		Giấy chứng nhận

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Báo cáo kết quả hoạt động của cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoặc Giấy phép đến thời điểm đề nghị thành lập chi nhánh.		
V	LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN				
20.	1.009403.000.00.00.H23	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	1. Tờ khai về việc ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu; 2. Phiếu lý lịch tư pháp số 1.		Văn bản xác nhận cá nhân Việt Nam dự thi người đẹp, người mẫu ở nước ngoài;
21.	1.009399.000.00.00.H23	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	1. Văn bản về việc đề nghị tổ chức cuộc thi người đẹp, người; 2. Đề án tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu.		Văn bản chấp thuận
22.	1.009397.000.00.00.H23	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	1. Văn bản về việc đề nghị tổ chức biểu diễn nghệ thuật. 2. Kịch bản, danh mục tác phẩm gắn với tác giả, người chịu trách nhiệm chính về nội dung chương trình (đối với tác phẩm nước ngoài phải kèm bản dịch tiếng Việt có chứng thực chữ ký người dịch)".	Biên bản thẩm định	Văn bản chấp thuận
23.	1.009398.000.00.00.H23	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn	1. Văn bản về việc đề nghị tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn.		Văn bản chấp thuận

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	2. Đề án tổ chức cuộc thi, liên hoan các loại hình nghệ thuật biểu diễn.		
VI	LĨNH VỰC MỸ THUẬT, NHIẾP ẢNH VÀ TRIỂN LÃM				
24.	1.001833.000.00.00.H23	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	1. Đề án tổ chức, thể lệ cuộc thi; 2. Trường hợp phối hợp với tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế phải kèm theo văn bản thoả thuận giữa các bên.		Văn bản trả lời thông báo tổ chức cuộc thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật
25.	1.001809.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền UBND tỉnh).	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép (mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật); 2. Danh sách tác giả, tác phẩm, chất liệu, kích thước tác phẩm, năm sáng tác; 3. Mỗi tác phẩm một ảnh màu kích thước 10x15 cm. Riêng đối với triển lãm nghệ thuật sắp đặt phải có ảnh chính diện, bên phải và bên trái tác phẩm, kèm theo văn bản trình bày ý tưởng nội dung tác phẩm. Trường hợp tác phẩm có chữ nước ngoài thì		Giấy phép triển lãm mỹ thuật tại Việt Nam

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>phải có bản dịch ra tiếng Việt. Tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm về nội dung bản dịch;</p> <p>4. Đối với triển lãm ngoài trời được tổ chức tại Việt Nam phải có văn bản của chủ địa điểm triển lãm cam kết đảm bảo các điều kiện về trật tự, an toàn xã hội, văn minh công cộng, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ;</p> <p>5. Đối với trường hợp đưa tác phẩm mỹ thuật ra nước ngoài triển lãm, ngoài đơn đề nghị cấp giấy phép (mẫu số 2 ban hành kèm theo Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật) và hồ sơ quy định tại thành phần hồ sơ (2) và (3) nêu trên phải kèm theo giấy mời hoặc văn bản thoả thuận của đối tác nước ngoài và bản dịch tiếng Việt (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).</p>		
26.	1.001704.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam;</p> <p>2. Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên</p>		Giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng);</p> <p>3. Ảnh sẽ triển lãm có chú thích; ảnh in trên giấy kích thước nhỏ nhất 13x18cm hoặc ghi vào đĩa CD (đối với trường hợp nộp trực tiếp/nộp qua bưu chính), ảnh định dạng JPG hoặc PDF (đối với trường hợp nộp qua môi trường điện tử);</p> <p>4. Đối với trường hợp tổ chức triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại các địa điểm không phải là nhà triển lãm phải có văn bản đồng ý của chủ địa điểm tổ chức triển lãm;</p> <p>5. Đối với các tác phẩm nhiếp ảnh khóa thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung chụp, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.</p>		
27.	2.001496.000.00.00.H23	Thủ tục phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh	<p>1. Đơn đề nghị;</p> <p>2. Hình ảnh tác phẩm nhập khẩu, nêu rõ chất liệu, kích thước.</p>		Văn bản phê duyệt

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
28.	1.001778.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép; 2. Ảnh màu kích thước 18x24 cm chụp bản mẫu và bản sao.		Giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ.
29.	1.001755.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép; 2. Quyết định chọn mẫu phác thảo bước hai của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, kèm theo ảnh, phác thảo chụp bốn mặt cỡ ảnh 18x24 cm có kèm chú thích; 3. Các thành phần hồ sơ khác theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.		Giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
30.	1.001738.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép; 2. Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt 3. Thẻ lệ		Giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc
31.	1.001671.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm	1. Đơn đề cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm; 2. Danh sách tác phẩm bằng tiếng Việt (ghi rõ số thứ tự tác phẩm, tên tác phẩm, tên tác giả, chất liệu, kích thước, số lượng); 3. Thư mời, thông báo, sách ảnh (nếu có), văn bản thỏa thuận hoặc		Giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt nam ra nước ngoài triển lãm

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>hợp đồng với đối tác nước ngoài đã được dịch ra tiếng Việt.</p> <p>4. Đối với tác phẩm nhiếp ảnh khoa thân lộ rõ danh tính phải có văn bản thỏa thuận giữa người chụp ảnh và người được chụp về nội dung, thời gian và phạm vi công bố tác phẩm.</p>		
32.	1.001229.000.00.00.H23	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	<p>1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tổ chức triển lãm;</p> <p>2. Danh sách tác phẩm, hiện vật, tài liệu (có ghi rõ tên tác giả, chủ sở hữu; tên, số lượng; chất liệu, kích thước tác phẩm hoặc hiện vật, tài liệu; các chú thích kèm theo);</p> <p>3. Ảnh chụp từng tác phẩm, hiện vật, tài liệu và makét trưng bày (kích thước 10x15 cm) in trên giấy hoặc ghi vào phương tiện lưu trữ kỹ thuật số;</p> <p>4. Văn bản thỏa thuận hoặc thư mời, thông báo, hợp đồng của phía nước ngoài về việc tổ chức triển lãm;</p>		Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại
33.	1.001211.000.00.00.H23	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	<p>1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tổ chức triển lãm;</p> <p>2. Danh sách tác phẩm, hiện vật, tài liệu (có ghi rõ tên tác giả, chủ sở hữu; tên, số lượng; chất liệu, kích</p>		Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>thước tác phẩm hoặc hiện vật, tài liệu; các chú thích kèm theo);</p> <p>3. Ảnh chụp từng tác phẩm, hiện vật, tài liệu và makét trưng bày (kích thước 10x15 cm) in trên giấy hoặc ghi vào phương tiện lưu trữ kỹ thuật số;</p> <p>4. Văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng thuê, mượn địa điểm triển lãm;</p> <p>5. Phương án bảo đảm các điều kiện về trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường và phòng, chống cháy nổ.</p>		
34.	1.001191.000.00.00.H23	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại	<p>1. Giấy phép đã được cấp;</p> <p>2. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tổ chức triển lãm;</p> <p>3. Danh sách tác phẩm, hiện vật, tài liệu thay thế hoặc bổ sung (có ghi rõ tên tác giả, chủ sở hữu; tên, số lượng; chất liệu, kích thước tác phẩm hoặc hiện vật, tài liệu; các chú thích kèm theo);</p> <p>4. Ảnh chụp từng tác phẩm, hiện vật, tài liệu thay thế hoặc bổ sung và makét trưng bày (kích thước 10x15 cm) in trên giấy hoặc ghi vào phương tiện lưu trữ kỹ thuật số;</p>		Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại
35.	1.001182.000.00.00.H23	Cấp lại Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước	1. Giấy phép đã được cấp;		Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	<p>2. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tổ chức triển lãm;</p> <p>3. Danh sách tác phẩm, hiện vật, tài liệu thay thế hoặc bổ sung (có ghi rõ tên tác giả, chủ sở hữu; tên, số lượng; chất liệu, kích thước tác phẩm hoặc hiện vật, tài liệu; các chú thích kèm theo);</p> <p>4. Ảnh chụp từng tác phẩm, hiện vật, tài liệu thay thế hoặc bổ sung và makét trưng bày (kích thước 10x15cm) in trên giấy hoặc ghi vào phương tiện lưu trữ kỹ thuật số.</p>		nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại
36.	1.001147.000.00.00.H23	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại	Thông báo tổ chức triển lãm		Văn bản trả lời thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại
VII	LĨNH VỰC QUẢNG CÁO				
37.	1.004650.000.00.00.H23	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn	<p>1. Văn bản thông báo sản phẩm quảng cáo ghi rõ nội dung, thời gian, địa điểm quảng cáo, số lượng bảng quảng cáo, băng rôn;</p> <p>2. Ma-két sản phẩm quảng cáo in màu có chữ ký của người kinh doanh dịch vụ quảng cáo hoặc chữ ký của</p>		Văn bản trả lời thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>người quảng cáo trong trường hợp tự thực hiện quảng cáo. Trong trường hợp người kinh doanh dịch vụ quảng cáo, người quảng cáo là tổ chức thì phải có dấu của tổ chức;</p> <p>3. Văn bản chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng bảng quảng cáo; quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng địa điểm quảng cáo đối với bảng rôn;</p> <p>4. Bản phối cảnh vị trí đặt bảng quảng cáo.</p>		
38.	1.004645.000.00.00.H23	Thủ tục tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Văn bản thông báo sản phẩm quảng cáo ghi rõ về nội dung, hình thức sản phẩm quảng cáo, số lượng người tham gia đoàn người thực hiện quảng cáo, thời gian và lộ trình thực hiện		Văn bản trả lời thông báo sản phẩm quảng cáo trên đoàn người quảng cáo
39.	1.004666.000.00.00.H23	Thủ tục cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài ký;		Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
40.	1.004662.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài ký;		Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Bản gốc Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện đã được cấp. Trường hợp Giấy phép bị mất phải có giấy xác nhận của cơ quan công an nơi mất giấy phép.		do lãnh đạo UBND tỉnh ký.
41.	1.004639.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam	1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài ký; 2. Các giấy tờ có giá trị tương đương của doanh nghiệp nước ngoài; 3. Báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc các tài liệu khác có giá trị tương đương chứng minh được sự tồn tại và hoạt động của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài trong năm tài chính gần nhất; 4. Các giấy tờ quy định tại Điểm 2 và Điểm 3 nêu trên phải dịch ra tiếng Việt và được cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài chứng thực và thực hiện việc hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam		Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
VIII	LĨNH VỰC VĂN HÓA				
42.	1.003784.000.00.00.H23	Thủ tục cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc	1. Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm;	1. Biên bản giao nhận đồ vật;	Giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2. Giấy chứng nhận bản quyền tác giả, bản dịch tóm tắt nội dung phim; giấy ủy quyền; chứng nhận hoặc cam kết sở hữu hợp pháp đối với di vật, cổ vật.	2. Biên bản thẩm định văn hóa phẩm	
43.	1.001029.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	1. Quyết định thành lập Đoàn thẩm định; 2. Biên bản thẩm định.	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke.
44.	1.000963.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	1. Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	1. Quyết định thành lập Đoàn thẩm định; 2. Biên bản thẩm định.	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.
45.	1.003743.000.00.00.H23	Thủ tục giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức	Đơn đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu văn hóa phẩm		Biên bản giám định và niêm phong hoặc văn bản trả lời
46.	1.003676.000.00.00.H23	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh	1. Văn bản đăng ký nêu rõ tên lễ hội, sự cần thiết, thời gian, địa điểm, quy mô, nội dung hoạt động lễ hội, dự kiến thành phần số lượng khách mời; 2. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường; 3. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội;		Văn bản chấp thuận tổ chức lễ hội.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			4. Các tài liệu hoặc văn bản chứng minh về nguồn gốc lễ hội.		
47.	1.003654.000.00.00.H23	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh	1. Tên lễ hội, sự cần thiết về việc tổ chức lễ hội; 2. Thời gian, địa điểm, quy mô và các hoạt động của lễ hội; 3. Dự kiến thành phần, số lượng khách mời; 4. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội; 5. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.		Văn bản trả lời về việc thông báo tổ chức lễ hội (nếu không đồng ý)
48.	1.001008.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Vũ trường	1. Quyết định thành lập Đoàn thẩm định; 2. Biên bản thẩm định.	Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.
49.	1.000922.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường	1. Quyết định thành lập Đoàn thẩm định; 2. Biên bản thẩm định.	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.
IX	LĨNH VỰC THƯ VIỆN				
50.	1.008897.000.00.00.H23	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ	Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động thư viện.		Văn bản trả lời

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam			
51.	1.008896.000.00.00.H23	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập, thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	<p>* Đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập:</p> <p>1. Thông báo sáp nhập/hợp nhất/ chia/ tách thư viện.</p> <p>* Đối với thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam:</p> <p>1. Thông báo sáp nhập/hợp nhất/ chia/ tách thư viện.</p> <p>2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14; Điều 21 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.</p>		Văn bản trả lời
52.	1.008895.000.00.00.H23	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam	<p>* Đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập</p> <p>1. Thông báo thành lập thư viện (dành cho thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục)</p> <p>* Đối với thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài.</p> <p>1. Thông báo thành lập thư viện (dành cho thư viện của tổ chức, cá nhân</p>		Văn bản trả lời

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>nước ngoài có phục vụ người Việt Nam).</p> <p>2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14, Điều 21 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.</p>		
X	LĨNH VỰC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG				
53.	1.001376.000.00.00.H23	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân	<p>1. Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” kèm theo mẫu số 1a tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 89/2014/NĐ-CP của Chính phủ;</p> <p>2. Bản xác nhận của cơ quan tổ chức cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp về sự tham gia của cá nhân trong các tác phẩm đạt giải Vàng dùng để quy đổi khi tính thành tích cho cá nhân tham gia theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 (nếu có);</p>	<p>1. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng cấp tỉnh;</p> <p>2. Biên bản cuộc họp của Hội đồng xét tặng cấp tỉnh;</p> <p>3. Ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;</p> <p>4. Bản nhận xét của Hội đồng với cá nhân được xem xét đánh giá là trường hợp đặc biệt.</p>	Bằng chứng nhận.
54.	1.001108.000.00.00.H23	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú	<p>1. Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” kèm theo mẫu số 1b tại Phụ lục I ban</p>	<p>1. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng cấp tỉnh;</p>	Bằng chứng nhận.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			hành kèm theo Nghị định số 89/2014/NĐ-CP của Chính phủ; 2. Bản xác nhận của cơ quan tổ chức cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp về sự tham gia của cá nhân trong các tác phẩm đạt giải Vàng hoặc Bạc dùng để quy đổi khi tính thành tích cho cá nhân tham gia theo quy định tại Khoản 4 Điều 9 (nếu có);	2. Biên bản cuộc họp của Hội đồng xét tặng cấp tỉnh; 3. Bản nhận xét của Hội đồng với cá nhân được xem xét đánh giá là trường hợp đặc biệt	
55.	1.001032.000.00.00.H23	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân Nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	1. Văn bản xử lý các kiến nghị (nếu có). 2. Biên bản họp hội đồng.	Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước.
56.	1.000971.000.00.00.H23	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	1. Văn bản xử lý các kiến nghị (nếu có). 2. Biên bản họp hội đồng.	Quyết định trao tặng danh hiệu vinh dự nhà nước của Chủ tịch nước.
57.	1.000871.H23	Thủ tục xét tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học, nghệ thuật	1. Tờ khai tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật 2. Các quyết định tặng giải thưởng hoặc giấy chứng nhận giải thưởng đối với tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật	1. Danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng trên phương tiện truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý để lấy ý kiến của Nhân dân; 2. Văn bản xin ý kiến của Nhân dân;	Bằng chứng nhận của Chủ tịch nước.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			<p>3. Tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật của tác giả là người nước ngoài mà hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt (bản chính);</p> <p>4. Tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật của tác giả đã chết, phải có văn bản cam kết thỏa thuận và ủy quyền đại diện đứng tên nộp hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật của những người có quyền lợi hợp pháp có liên quan</p> <p>5. Các tài liệu khác có liên quan đến tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật (nếu có).</p>	<p>3. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng;</p> <p>4. Văn bản thông báo kết quả xét tặng;</p> <p>5. Báo cáo quá trình xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng.</p>	

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
58.	1.000564.H23	Thủ tục xét tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học, nghệ thuật	<p>1. Tờ khai tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật</p> <p>2. Các quyết định tặng giải thưởng hoặc giấy chứng nhận giải thưởng đối với tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật</p> <p>3 Tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật của tác giả là người nước ngoài mà hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài phải có bản dịch sang tiếng Việt (bản chính);</p> <p>4. Tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật của tác giả đã chết, phải có văn bản cam kết thỏa thuận và ủy quyền đại diện đứng tên nộp hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật của những người có quyền lợi hợp pháp có liên quan;</p> <p>5. Các tài liệu khác có liên quan đến tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật (nếu có).</p>	<p>1. Danh sách tác giả có tác phẩm, công trình về văn học, nghệ thuật đề nghị xét tặng trên phương tiện truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý để lấy ý kiến của Nhân dân;</p> <p>2. Văn bản xin ý kiến của Nhân dân;</p> <p>3. Quyết định thành lập Hội đồng xét tặng;</p> <p>4. Văn bản thông báo kết quả xét tặng;</p> <p>5. Báo cáo quá trình xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật tại Hội đồng;</p>	Bảng chứng nhận của Chủ tịch nước.
XI	LĨNH VỰC GIA ĐÌNH				
59.	1.012080.H23	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở	1. Đơn đề nghị cấp lần đầu giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở	Biên bản thẩm định	Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình 2. Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khám sức khỏe; 3. Bản cam kết chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình		dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình
60.	1.012081.H23	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.		Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (cấp lại)
61.	1.012082.H23	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình	1. Đơn đề nghị đổi giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình; 2. Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khám sức khỏe (trường hợp thay đổi người đứng đầu); 3. Bản cam kết chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chưa bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình (Biên bản thẩm định	Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (cấp đổi)

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			trường hợp thay đổi người đứng đầu)		
XII	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO				
62.	1.001782.000.00.00.H23	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	1. Đơn xin đăng cai tổ chức, trong đó nêu rõ tên giải thi đấu, mục đích tổ chức, dự kiến thời gian, địa điểm, số lượng vận động viên tham gia, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, nguồn tài chính và các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn khi tổ chức. 2. Điều lệ giải thể thao 3. Chương trình thi đấu	Biên bản thẩm định thực tế	Quyết định về việc đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
63.	1.005163.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
64.	1.005162.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
65.	1.003441.000.00.00.H23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường	1. Đơn đề nghị Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao (theo mẫu số 03 Phụ		Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	lục III Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024) 2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; 3. Tài liệu chứng minh sự thay đổi nội dung của Giấy chứng nhận đủ điều kiện.		
66.	1.002396.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
67.	1.000953.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
68.	1.000904.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao tổ đối với môn Karate	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
69.	1.000883.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
70.	1.000830.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
71.	1.000560.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
72.	2.002188.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân sư rồng	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
73.	1.002445.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
74.	1.002022.000.00.00.H23	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức.	1. Đơn xin đăng cai tổ chức, trong đó nêu rõ tên giải thi đấu, mục đích tổ chức, dự kiến thời gian, địa điểm, số lượng vận động viên tham gia, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, nguồn tài chính và các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn khi tổ chức;	Biên bản thẩm định thực tế	Văn bản đồng ý về việc tổ chức giải thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Điều lệ giải thể thao 3. Chương trình thi đấu		
75.	1.002013.000.00.00.H23	Thủ tục đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức.	1. Đơn xin đăng cai tổ chức, trong đó nêu rõ tên giải thi đấu, mục đích tổ chức, dự kiến thời gian, địa điểm, số lượng vận động viên tham gia, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, nguồn tài chính và các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn khi tổ chức; 2. Điều lệ giải thể thao 3. Chương trình thi đấu	Biên bản thẩm định thực tế	Văn bản đồng ý về việc tổ chức giải thể thao.
76.	1.001801.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
77.	1.001527.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
78.	1.001517.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
79.	1.001500.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
80.	1.001195.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
81.	1.001056.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
82.	1.000983.000.00.00.H23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	1. Đơn đề nghị Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp bị hư hỏng trong trường hợp bị hư hỏng.		Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
83.	1.000936.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
84.	1.000920.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
85.	1.000863.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billiards & Snooker	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
86.	1.000847.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
87.	1.000842.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
88.	1.000814.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
89.	1.000644.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
90.	1.000594.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
91.	1.000544.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
92.	1.000518.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
93.	1.000501.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
94.	1.000485.000.00.00.H23	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	1. Đơn đề nghị Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao; 2. Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh.	Biên bản thẩm định thực tế	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.
XIII	LĨNH VỰC DU LỊCH				
95.	2.001628.000.00.00.H23	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; 2. Giấy chứng nhận ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành;		Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
96.	2.001616.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.		Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
97.	1.004594.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch; 2. Bản tự đánh giá chất lượng của cơ sở lưu trú du lịch theo quy định trong tiêu chuẩn quốc gia về xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch; 3. Danh sách người quản lý và nhân viên trong cơ sở lưu trú du lịch	1. Biên bản thẩm định 2. Biên bản làm việc của Tổ thẩm định	Quyết định công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch.
98.	1.004580.000.00.00.H23	Thủ tục Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; 2. Bản thuyết minh đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Biên bản thẩm định	Quyết định cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
99.	1.004528.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận điểm du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận điểm du lịch; 2. Bản thuyết minh về điều kiện công nhận điểm du lịch.	Biên bản thẩm định	Quyết định công nhận điểm du lịch.
100.	1.003490.000.00.00.H23	Thủ tục Công nhận khu du lịch cấp tỉnh	1. Đơn đề nghị công nhận khu du lịch; 2. Bản thuyết minh về điều kiện công nhận khu du lịch cấp tỉnh	Biên bản thẩm định	Quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh.
101.	2.001622.000.00.00.H23	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	1. Đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; 2. Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa của doanh nghiệp đã được cấp;	Quyết định cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
102.	2.001611.000.00.00.H23	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành	1. Thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; 2. Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa đã được cấp.		Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa
103.	2.001589.000.00.00.H23	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể	1. Thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; 2. Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa đã được cấp; 3. Quyết định giải thể, biên bản họp của doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp giải thể theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 201 Luật Doanh nghiệp; Quyết định		Quyết định thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định giải thể của Tòa án trong trường hợp doanh nghiệp giải thể theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 201 Luật Doanh nghiệp.		
104.	1.005161.000.00.00.H23	Thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài ký 2. Các tài liệu chứng minh về nội dung thay đổi, cụ thể: Trường hợp thay đổi người đứng đầu của Văn phòng đại diện: Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài cử/bổ nhiệm người đứng đầu mới của Văn phòng đại diện; 3. Bản chính Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện đã được cấp 		Giấy phép thành lập văn phòng đại diện
105.	1.004628.000.00.00.H23	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch Quốc tế	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế; 2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú; 		Thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế
106.	1.004623.000.00.00.H23	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa; 2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú; 		Thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
107.	1.004614.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	1. Đơn đề nghị cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch; 2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú;		Thẻ hướng dẫn viên du lịch
108.	1.004605.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế	1. Đăng ký tham dự khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch;		Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế/nội địa
109.	1.004572.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; 2. Bản thuyết minh đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Biên bản thẩm định	Quyết định cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
110.	1.004551.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; 2. Bản thuyết minh đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Biên bản thẩm định	Quyết định cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
111.	1.004503.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; 2. Bản thuyết minh đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Biên bản thẩm định	Quyết định cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
112.	1.003742.000.00.00.H23	Thủ tục thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành	1. Quyết định của Tòa án về việc mở thủ tục phá sản;		Quyết định thu hồi giấy phép kinh

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản	2. Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa đã được cấp;		doanh dịch vụ lữ hành nội địa
113.	1.003717.000.00.00.H23	Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài ký; 2. Văn bản của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài cử/bổ nhiệm người đứng đầu Văn phòng đại diện;		Giấy phép thành lập văn phòng đại diện
114.	1.003275.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài ký		Giấy phép thành lập văn phòng đại diện
115.	1.003240.000.00.00.H23	Thủ tục cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyên địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện	1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài ký; 2. Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện gửi Cơ		Giấy phép thành lập văn phòng đại diện

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			quan cấp Giấy phép nơi chuyển đi theo quy định;		
116.	1.003002.000.00.00.H23	Thủ tục gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện do đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài ký		Giấy phép thành lập văn phòng đại diện
117.	1.001837.000.00.00.H23	Thủ tục chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	1. Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện do đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài ký, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 35 Nghị định 07/2016/NĐ- CP; 2. Danh sách chủ nợ và số nợ chưa thanh toán, gồm cả nợ thuế và nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội; 3. Danh sách người lao động và quyền lợi tương ứng hiện hành của người lao động; 4. Bản chính Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện đã được cấp.		Thông báo chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện
118.	1.001455.000.00.00.H23	Thủ tục công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch	1. Đơn đề nghị công nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch; 2. Bản thuyết minh đáp ứng các tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.	Biên bản thẩm định	Quyết định cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch
119.	1.001440.000.00.00.H23	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	1. Đơn đề nghị cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm;		Thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú		
120.	1.001432.000.00.00.H23	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	1. Đơn đề nghị cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch; 2. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú;		Thẻ hướng dẫn viên du lịch

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
I	LĨNH VỰC THƯ VIỆN				
1.	1.008898.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	<p>* Đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập:</p> <p>1. Thông báo thành lập thư viện (dành cho thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục).</p> <p>* Đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng:</p> <p>1. Thông báo thành lập thư viện (dành cho thư viện cộng đồng/thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng).</p> <p>2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14; Điều 19 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện</p>		Văn bản trả lời
2.	1.008899.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục	+ Đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ		Văn bản trả

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
		mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập 1.Thông báo sáp nhập/hợp nhất/chia/tách thư viện. * Đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng 1.Thông báo sáp nhập/hợp nhất/chia/tách thư viện. 2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14, Điều 19 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện		
3.	1.008900.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động thư viện		Văn bản trả lời
II	LĨNH VỰC VĂN HÓA				
4.	1.003635.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện	1. Tên lễ hội, sự cần thiết về việc tổ chức lễ hội;		Văn bản trả lời về việc thông báo tổ

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
			2. Thời gian, địa điểm, quy mô và các hoạt động của lễ hội; 3. Dự kiến thành phần, số lượng khách mời; 4. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội; 5. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.		chức lễ hội (nếu không đồng ý)
5.	1.003645.00 0.00.00.H23	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện	1. Văn bản đăng ký nêu rõ tên lễ hội, sự cần thiết, thời gian, địa điểm, quy mô, nội dung hoạt động lễ hội, dự kiến thành phần số lượng khách mời; 2. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường; 3. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội; 4. Các tài liệu hoặc văn bản chứng minh về nguồn gốc lễ hội.		Văn bản chấp thuận tổ chức lễ hội

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
I	LĨNH VỰC THƯ VIỆN				
1.	1.008901.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	1. Thông báo thành lập thư viện (dành cho thư viện cộng đồng/Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng). 2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14, Điều 20 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.		Văn bản trả lời
2.	1.008902.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	1. Thông báo sáp nhập/hợp nhất/chia/tách thư viện. 2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14, Điều 20 Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện		Văn bản trả lời
3.	1.008903.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động thư viện		Văn bản trả lời đồng ý

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
II	LĨNH VỰC GIA ĐÌNH				
4.	1.012084.H 23	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã) theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	1. Đơn đề nghị cấm tiếp xúc (với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đề nghị cấm tiếp xúc) 2. Thông báo về việc tiếp xúc với người bị bạo lực gia đình (của người đang thực hiện quyết định cấm tiếp xúc)	1. Văn bản ghi chép nội dung thông tin tiếp nhận	Quyết định về việc cấm tiếp xúc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành theo đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân
5.	1.012085.H 23	Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	Đơn đề nghị về việc hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc		Quyết định về việc hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc
III	LĨNH VỰC VĂN HÓA				
6.	1.003622.00 0.00.00.H23	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	1. Tên lễ hội, sự cần thiết về việc tổ chức lễ hội; 2. Thời gian, địa điểm, quy mô và các hoạt động của lễ hội; 3. Dự kiến thành phần, số lượng khách mời; 4. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội; 5. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.		Văn bản trả lời về việc thông báo tổ chức lễ hội (nếu không đồng ý)
IV	LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO				

Stt	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Giấy tờ số hóa trong quá trình giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước	Kết quả giải quyết TTHC phải số hóa
7.	2.000794.00 0.00.00.H23	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quyết định thành lập; 2. Danh sách Ban chủ nhiệm; 3. Danh sách hội viên; 4. Địa điểm luyện tập; 5. Quy chế hoạt động. 	Biên bản thẩm định thực tế	Quyết định công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở